ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 100 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 06 tháng 5 năm 2024*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH15 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

Thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH15 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng Kế hoạch triển khai, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, phát huy vai trò chỉ đạo, điều hành; tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 32/NQ-CP, các văn bản chỉ đạo có liên quan của các bộ, ngành, trung ương; phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh. Các sở, ban, ngành tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, chất lượng và tiến độ thực hiện.

- Các cấp, các ngành tích cực tham mưu bố trí các nguồn lực, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo cho đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của các cấp ủy đảng, chính quyền; sự phối hợp hiệu quả giữa các cấp, các ngành trong việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đảm bảo phù hợp thực tiễn của tỉnh Lạng Sơn.

- Đẩy mạnh chỉ đạo thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP.

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt, truyền thông các quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu

Thực hiện hiệu quả Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 *(ban hành kèm theo Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 02 /12/2022 của UBND tỉnh)*, trong đó chú trọng các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Ưu tiên bố trí biên chế sự nghiệp giáo dục theo quy định. Tổ chức tuyển dụng kịp thời, đủ số lượng giáo viên các cấp học theo số lượng người làm việc được giao, trong đóưu tiên tuyển dụng giáo viên các môn Tin học, Tiếng Anh, môn tích hợp, môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện hợp đồng giáo viên đáp ứng yêu cầu định mức quy định.

- Thực hiện đào tạo nâng chuẩn, đào tạo văn bằng 2 cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu chuẩn trình độ đào tạo, cơ cấu môn học. Tích cực triển khai công tác cử tuyển. Đa dạng hóa các hình thức đào tạo giáo viên.

- Tiếp tục triển khai bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên phổ thông.

- Tiếp tục chú trọng đổi mới công tác quản trị trường học; nâng cao kỹ năng xây dựng kế hoạch, quy hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục; vai trò quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục.

3. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, sắp xếp hệ thống trường, lớp. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học

- Bố trí đầy đủ, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là các nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường phổ thông.

- Tiếp tục triển khai kịp thời, hiệu quả các đề án về quy hoạch, rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp; đầu tư cơ sở vật chất, kiên cố hóa trường, lớp học[1],

---

[1]Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 2007/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh); Đề án đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022-2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 2078/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh); Đề án "Rà soát, sắp xếp hệ thống trường, lớp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030" (ban hành kèm theo Quyết định số 857/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 của UBND tỉnh).

trong đó tập trung đầu tư xây dựng mới, sửa chữa hệ thống phòng học, các phòng chức năng; bổ sung trang thiết bị dạy học; nâng cấp hạ tầng viễn thông, công nghệ phục vụ chuyển đổi số.

- Thực hiện hiệu quả việc mua sắm trang thiết bị dạy học đảm bảo phục vụ đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Đảm bảo đủ sách giáo khoa cho triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Triển khai phát hành tài liệu giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập tại các nhà trường.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; tiếp tục ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo. Bố trí đầy đủ và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt.

- Xây dựng phương án và triển khai thực hiện việc hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, vùng sâu, vùng xa, học sinh đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc đối tượng chính sách.

- Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, giá, phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các cơ sở giáo dục phổ thông.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

- Tích cực triển khai các mô hình dạy học, phương pháp dạy học tiên tiến, vận dụng hiệu quả, phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Sơ kết, tổng kết tình hình triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện chương trình, sách giáo khoa phù hợp thực tiễn của tỉnh.

- Triển khai, khai thác hiệu quả các đề tài, nghiên cứu khoa học, các giải pháp đổi mới sáng tạo trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Triển khai đại trà kết quả của Đề án thí điểm triển khai giáo dục STEM ở một số trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới *(ban hành kèm theo Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh).*

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

5. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, chế độ thông tin báo cáo

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; công tác đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học; bố trí đội ngũ; công tác lựa chọn sách giáo khoa.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP. Định kỳ báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP trước ngày 20/9 hằng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, định kỳ hằng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện, đồng thời tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP theo quy định.

- Chủ trì, phối hợpvới các sở, ngành, UBND huyện, thành phốtriển khai thực hiện Đề án*"Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025"*.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND huyện, thành phố triển khai thực hiện Đề án *"Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030"*.

- Phối hợp UBND các huyện, thành phố tổ chức rà soát, sắp xếp hệ thống trường, lớp học; giảm số điểm trường lẻ, lớp ghép.

- Xây dựng nguồn tài nguyên giáo dục, kho học liệu mở, bài giảng điện tử, ngân hàng đề thi. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ số thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành một số chính sách hỗ trợ đối với giáo dục dân tộc, giáo dục vùng đặc biệt khó khăn; chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, tuyển dụng cán bộ, nhà giáo, nguồn nhân lực chất lượng cao. Rà soát thực hiện đầy đủ chính sách đối với giáo viên tham gia dạy giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật.

- Chủ trì thực hiện công tác huy động các nguồn lực xã hội cho giáo dục và đào tạo; phát triển hệ thống cơ sở giáo dục ngoài công lập; ưu đãi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Phối hợp đẩy mạnh hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo; phát triển chương trình giáo dục chất lượng cao.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh ban hành phương án và triển khai thực hiện việc hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, vùng sâu, vùng xa, học sinh đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc đối tượng chính sách.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu tham mưu UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, giá, phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư công, kế hoạch vốn đầu tư công thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về đầu tư công và quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp tham mưu UBND tỉnh về biên chế cho ngành giáo dục. Phối hợp tham mưu cho UBND tỉnh trong việc đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, thu hút nhà giáo có trình độ cao về công tác tại tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các chế độ, chính sách trong ngành giáo dục theo quy định.

5. UBND các huyện, thành phố

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Phối hợp với cơ quan liên quan thực hiện đồng bộ các giải pháp, quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc điều chuyển, tiếp nhận giáo viên nhằm đảm bảo thống nhất và cân đối biên chế trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PVP UBND tỉnh, các Phòng CM, TTTT,
- Lưu: VT, KGVX(NTH).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Xuân Huyên